

Số: 539/QĐ-ĐHTL

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v miễn giảm học phí cho sinh viên kỳ II năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDDĐT ngày 15/8/2007 Ban hành Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGD&ĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 30/3/2016 của liên Bộ GD&ĐT- BTC- BLĐT BXH về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị Định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định 1475/QĐ-ĐHTL ngày 20/7/2016 về việc Ban hành Quy định về học phí, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên đại học, cao đẳng và liên thông cao đẳng lên đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ đơn đề nghị xem xét miễn, giảm học phí của sinh viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay :

1./ Miễn 100% học phí các môn học lần đầu trong học kỳ II năm học 2019-2020 cho 156 sinh viên hệ đại học chính quy (danh sách 1).

2./ Giảm 70% học phí các môn học lần đầu trong học kỳ II năm học 2019-2020 cho 38 sinh viên hệ đại học chính quy (danh sách 2).

3./ Giảm 50% học phí các môn học lần đầu trong học kỳ II năm học 2019-2020 cho 36 sinh viên hệ đại học chính quy (danh sách 3).

4./ Miễn, giảm học phí theo quy định của chương trình truyền thống đại học hệ chính quy đối với các môn học lần đầu trong học kỳ II năm học 2019-2020 cho 09 sinh viên Chương trình tiên tiến và sinh viên hệ Liên thông cao đẳng lên đại học hệ chính quy (danh sách 4).

Điều 2. Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng các khoa, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT, CT&CTSV,


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
GS.TS Nguyễn Trung Việt

1. Danh sách 1

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ
(Kèm theo Quyết định số 539/QĐ-DHTL ngày 20 tháng 5 năm 2020)

Số TT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian hưởng	Mức hưởng miễn, giảm
1	1251010707	Trần Văn Nhiên	54C-XD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
2	1251140291	Nguyễn Văn Đạt	54QLXD1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
3	1251061478	Nguyễn Hữu Chiến	54TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
4	1251061480	Vũ Kim Cương	54TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
5	1351080367	Khương Văn Duy	55B1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
6	1351011864	Cao Tuấn Thành	55C-TL2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
7	1351011843	Cao Đăng Thanh	55C-XD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
8	1351010079	Hoàng Tuấn Anh	55C-XD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
9	1351011758	Nguyễn Thị Tâm	55C-XD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
10	1351040170	Phùng Quốc Bình	55Đ1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
11	1351141636	Đỗ Thị Quy	55QLXD1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
12	1351140937	Nguyễn Xuân Hưng	55QLXD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
13	1351142390	Phạm Văn Vỹ	55QLXD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
14	1351030147	Đỗ Thị Ngọc Bích	55V2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
15	141C650031	Nguyễn Thế Hợp	56CĐ	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
16	1451112042	Mai Văn Tiến	56CT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
17	1451012402	Nguyễn Thị Kim Dung	56C-TĐ	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
18	1451120727	Nguyễn Chiến Công	56KTĐ1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
19	1451053281	Nguyễn Xuân Thọ	56M3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
20	1451090682	Dương Đại Khánh	56MT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
21	1451140356	Lê Tùng Long	56QLXD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
22	1451061946	Lê Trọng Khôi	56TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
23	1351060169	Nguyễn Huy Bình	56TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
24	1451062238	Phạm Cao Đài	56TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
25	1551011040	Nguyễn Anh Thắng	57C-ĐT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
26	1551110424	Dương Ngọc Đạt	57CT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
27	1551010591	Vũ Cảnh Đình	57C-TL1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
28	1551040139	Nguyễn Tuấn Anh	57CX-D3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
29	1551040276	Nguyễn Duy Huy	57CX-D4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
30	1551040229	Đỗ Kim Quân	57CX-ĐKT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
31	1551040211	Đặng Phương Nam	57CX-ĐKT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
32	1551130156	Nguyễn Văn Hữu	57GT-D1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
33	1551092677	Nguyễn Tùng Lâm	57MT2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
34	1551052519	Nguyễn Ngọc Anh	57M-XD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
35	1551141877	Nguyễn Đức Dũng	57QLXD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
36	1551142055	Nguyễn Văn Hóa	57QLXD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
37	1554021998	Nguyễn Thị Hà An	57QT-TH	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
38	1551151463	Phạm Tuấn Đạt	57TĐ-BĐ	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
39	1551060933	Lê Thị Hải Ninh	57TH3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
40	1551060701	Nguyễn Đức Toàn	57TH4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
41	1551060947	Lý Tuấn Linh	57TH4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
42	1551060992	Lương Anh Tuấn	57TH4	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
43	1651010210	Đinh Tiến An	58C-ĐT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
44	1652024024	Nguyễn Tiến Dũng	58CT1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
45	1651010550	Nguyễn Tuấn Nam	58C-TL2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP

Handwritten signature

Số TT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian hưởng	Mức hưởng miễn, giảm
46	1651010527	Quảng Văn Nghiệp	58C-TL2	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
47	1651040049	Nguyễn Toàn Thắng	58CX-D3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
48	1651130341	Mai Văn Vương	58GT-C	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
49	1651132935	Lương Thị Phương	58GT-Đ	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
50	1651102546	Nguyễn Thị Ngọc Nguyên	58H	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
51	1654011964	Nguyễn Thị Quỳnh	58K-PT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
52	1654031358	Phan Thị Oanh	58KT-DN2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
53	1654031293	Bùi Thị Thu Hiền	58KT-DN2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
54	1654031241	Nguyễn Hoàng Việt	58KT-DN3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
55	1651180862	Nguyễn Minh Vượng	58KTH	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
56	1651180693	Lê Văn Mạnh	58KTH	Mồ côi cả cha và mẹ	Toàn khóa	Miễn 100% HP
57	165DC2995	Nguyễn Hà Ngân	58K-TN	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
58	1651052712	Nguyễn Thu Hiền	58M-KT02	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
59	1651091017	Đặng Thị Ánh Ngọc	58MT2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
60	1651052163	Vàng Seo Phử	58M-XD1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
61	1651022629	Nguyễn Văn Cung	58N-QL	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
62	1651022272	Vũ Công Huân	58N-QL	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
63	1651170932	Đỗ Thị Ngưng Bích	58PM	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
64	1651141584	Lê Hạnh Ngân	58QLXD1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
65	1651141497	Trịnh Thị Lan Anh	58QLXD2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
66	1654021778	Đỗ Bá Dương	58QT-DN2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
67	1651061027	Trần Văn Tuấn Anh	58TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
68	1651060774	Vũ Văn Cao	58TH1	Tàn tật hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
69	1651061062	Bùi Thúy Hằng	58TH1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
70	1651060975	Đặng Thị Hiền	58TH2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
71	1651061015	Phạm Thị Ngọc Hà	58TH2	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
72	1651061187	Lê Nhật Quang	58TH2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
73	1651060673	Trần Hồng Sang	58TH3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
74	1651061012	Phạm Đức Hiệp	58TH3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
75	1651060841	Trần Đức Quảng	58TH3	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khóa	Miễn 100% HP
76	1651060738	Nguyễn Văn Linh	58TH3	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
77	1651030865	Quách Tiểu Linh	58V	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
78	175A010189	Đinh Đức Thiện	59C1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
79	175A010412	Lê Cảnh Hoàng	59CX1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
80	175A010451	Hứa Huy Hoàng	59CX3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
81	1752010020	Lương Duy Anh	59K-QT	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khóa	Miễn 100% HP
82	1754012116	Đào Trung Hiếu	59K-QT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
83	1754031686	Quách Thị Hà	59KT1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
84	1754032206	Mùi Huyền Trang	59KT4	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
85	1751120979	Vũ Huy Hoàng	59KTĐ3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
86	1751121614	Hoàng Văn Công	59KTĐ3	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
87	175A020862	Cà Văn Kiệt	59N1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
88	175A020643	Hoàng Tạ Kim Ngân	59QLXD	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
89	1754021783	Hứa Hoàng Lâm	59QT-KTQT	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
90	1754021584	Nguyễn Thu Ngoan	59QT-MAR	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
91	1754022109	Nguyễn Thị Phương	59QT-TMTE	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khóa	Miễn 100% HP
92	175A071419	Nguyễn Tiến Huy	59TH2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
93	175A071520	Trần Văn Thuật	59TH4	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khóa	Miễn 100% HP
94	175A071489	Trần Hữu Tú	59TH4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
95	175A071168	Lưu Tùng Lâm	59TH5	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
96	175A071211	Ngô Xuân Uyên	59TH6	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
97	1851012487	Nguyễn Anh Biển	60C2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
98	1851202174	Nguyễn Quốc Vương	60CDT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP
99	1851052600	Hà Huy Hiệu	60CK3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khóa	Miễn 100% HP

Số TT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian hưởng	Mức hưởng miễn, giảm
100	1851052373	Phạm Hoàng Đạt	60CK4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
101	1851111931	Trịnh Quang Vương	60CT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
102	1851221993	Hoàng Đình Bằng	60CTM	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
103	1851221943	Nguyễn Tiến Quang	60CTM	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
104	1851040275	Nguyễn Đình Tuấn	60CX1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
105	1851040466	Bùi Thị Ngọc	60CX1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
106	1851040159	Phạm Quang Minh	60CX1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
107	1851040265	Trần Anh Dũng	60CX2	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
108	1851040927	Lù Xi Tư	60CX3	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
109	1851131953	Hồ A Cua	60GT	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
110	1851161527	Nguyễn Quang Khải	60HT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
111	1854010652	Vũ Thị Liên	60K1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
112	1854010798	Lê Thị Phương Hà	60K1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
113	1854031176	Nguyễn Thị Lan Hương	60KT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
114	1854030284	Trịnh Lê Thu Hoài	60KT5	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
115	1851122245	Trần Ngọc Sơn	60KTĐ1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
116	1851122031	Lê Nguyễn Cao Quý	60KTĐ1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
117	1851121965	Nguyễn Đức Huy	60KTĐ2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
118	1851122099	Lý Văn Thảo	60KTĐ2	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
119	1851090177	Trần Quốc Anh	60MT	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
120	1851020925	Chi Phi Po	60N	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
121	1851020387	Bùi Trung Dũng	60N	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
122	1851171621	Trần Ngọc Được	60PM2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
123	1854021067	Đặng Việt Quân	60QT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
124	1854020988	Vũ Việt Hà	60QT1	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
125	1854020714	Ngô Quốc Khánh	60QT3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
126	1854020802	Ngô Thị Chi	60QT3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
127	1854021273	Hà Thị Phương	60QT3	Tàn tật hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
128	1851212085	Nguyễn Minh Tiến	60TĐH1	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
129	1851212417	Lê Thị Thanh Thủy	60TĐH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
130	1851212017	Nguyễn Văn Việt Anh	60TĐH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
131	185P1063525	Vũ Thị Trang	60TH	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
132	185P1063393	Phan Thanh Toàn	60TH	Bố/mẹ bị nhiễm CDHH	Toàn khoá	Miễn 100% HP
133	1851061821	Trần Tuấn Đạt	60TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
134	1851061763	Nông Văn Quân	60TH1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
135	1851061474	Bùi Toại Nguyễn	60TH2	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
136	1951050445	Phạm Quốc Thắng	61CK1	Mồ côi cả cha và mẹ	Toàn khoá	Miễn 100% HP
137	1951131403	Quảng Văn Mừng	61GT	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
138	1951131396	Tòng Văn Đức	61GT	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
139	1954012447	Nguyễn Hồng Anh	61K2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
140	1954012621	Bùi Thị Hồng Thắm	61K2	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
141	1954012565	Vũ Thị Ngọc Mai	61K3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
142	1954033301	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	61KT3	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
143	1951121329	Đào Duy Linh	61KTĐ1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
144	1951121385	Trần Sơn Tùng	61KTĐ2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
145	1951183506	Nguyễn Thị Thi	61KTH	Mồ côi cả cha và mẹ	Toàn khoá	Miễn 100% HP
146	1954022967	Trần Minh Thu	61QT1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
147	1954022899	Lang Yến Nhi	61QT1	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
148	1954022700	Vũ Thị Mai Anh	61QT1	Mồ côi cả cha và mẹ	Toàn khoá	Miễn 100% HP
149	1954022745	Phạm Thị Giang	61QT4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
150	1951064201	Tòng Văn Hoàn	61TH	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
151	1951060587	Nguyễn Thanh Đào	61TH1	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
152	1951061090	Nguyễn Ngọc Tú	61TH2	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
153	1951060992	Bùi Thanh Tâm	61TH3	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
154	1951060643	Phạm Lê Dũng	61TH4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP
155	1951061113	Vi Thị Thu Uyên	61TH6	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-20	Miễn 100% HP
156	1951211859	Ngô Hải Đăng	61TĐH4	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn 100% HP

2. Danh sách 2

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ (Kèm theo Quyết định số 539/QĐ-ĐHTL ngày 20 tháng 5 năm 2020)

Số TT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian hưởng	Mức hưởng miễn, giảm
1	1651010591	Ma Khánh tùng	58C-TIL2	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
2	1651130532	Bùi Quang Minh	58GT-Đ	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
3	1651130012	Mạn Thị Kiều Linh	58GT-Đ	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
4	1654031997	Lò Thị Ly	58KT-DN2	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
5	1651022609	Đặng Đình Kiên	58N-QL	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
6	1651022052	Lý Đức Anh Thái	58N-TK	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
7	175A010435	Nguyễn Cao Bắc	59CT	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
8	1754012265	Mạc Thị Hoa	59K1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
9	1754031686	Quách Thị Hà	59KT1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
10	1751120749	Bùi Văn Lành	59KTĐ3	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
11	1751091059	Bùi Thị Huyền	59MT	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
12	175A020142	Nguyễn Thị Huyền Trang	59N1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
13	1754021687	Bùi Tuấn Linh	59QT-KDQT	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
14	1754023556	Nguyễn Đoàn Duy Thảo	59QT-TMDT	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
15	175A071353	Bùi Ngọc Khánh	59TH1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
16	1851052002	Phùng Minh Nghĩa	60CK.NB1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
17	1851050507	Hùng Văn Trọng	60CK1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
18	1851040549	Bùi Hải Dương	60CX3	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
19	1854030810	Lộc Thị Thanh Huyền	60KT3	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
20	1851022575	Dương Minh Huyền	60N	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
21	1854020926	Triệu Văn Khánh	60QT1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
22	1851061939	Đinh Sơn Tùng	60TH1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
23	1851061607	Ma Trung Hường	60TH1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
24	1851061603	Tho Văn Hiệu	60TH3	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
25	1851061359	Bùi Xuân Hiếu	60TH3	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
26	1851061321	Quảng Duy Hưng	60TH4	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
27	1951013993	Đinh Mạnh Đạt	61C	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
28	1951010100	Vương Quốc Huy	61C	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
29	1951060977	Lê Xuân Sa	61HT	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
30	1954033267	Hà Hiền Nhi	61KT1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
31	1954033377	Lò Thị Ánh Tuyết	61KT1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
32	1954033043	Nông Thị Tuyết Anh	61KT2	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
33	1954022936	Vì Hoàng Sơn	61QT2	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
34	1951191592	Hoàng Thị Phương Linh	61SH	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
35	1951213096	Nguyễn Trọng Vũ	61TĐH3	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
36	1951064108	Hà Đức Trung	61TH1	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
37	1951060744	Bùi Thị Thu Hương	61TH4	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP
38	1951064095	Phạm Thị Ngọc Minh	61TH5	Dân tộc vùng đặc biệt khó khăn	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% HP

3. Danh sách 3

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ (Kèm theo Quyết định số 539/QĐ-ĐHTL ngày 20 tháng 5 năm 2020)

Số TT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian hưởng	Mức hưởng miễn, giảm
1	1551010954	Lê Xuân Khánh	57C-TĐ	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
2	1551130231	Trịnh Văn Tài	57GT-Đ1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
3	1551021318	Nguyễn Đình Thi	57N-QH	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
4	1551151298	Lê Viết Tâm	57TĐ-BĐ	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
5	1551151190	Bùi Nam Sơn	57TĐ-BĐ	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
6	1651010103	Nguyễn Trần Việt Hoàng	58C-TL1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
7	1651040177	Lê Trung Đức	58CX-ĐKT	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
8	1651130394	Nguyễn Văn Tùng	58GT-Đ	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
9	1651102495	Nguyễn Trung Dũng	58H	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
10	1651161000	Nguyễn Huy Tiến	58HT	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
11	1654031249	Trần Thị Phương	58KT-DN4	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
12	1651122392	Lê Xuân Mạnh	58KTĐ1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
13	1651060882	Hoàng Sơn	58TH2	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
14	1651061198	Lê Thị Thu Huyền	58TH3	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
15	1754031461	Nguyễn Thu Phương	59K1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
16	1751181079	Nguyễn Minh Đức	59KTH	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
17	1751050919	Hoàng Nhật Linh	59M1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
18	1751090918	Nguyễn Thị Nhài	59MT1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
19	175A071440	Nguyễn Trọng Hiếu	59TH2	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
20	175A071367	Nghiêm Minh Quý	59TH2	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
21	1851170142	Trình Đình Hiếu	60PM2	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
22	1854010620	Hoàng Thị Thu Trang	60K1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
23	1854010755	Phạm Nguyễn Thùy Linh	60K1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
24	1854020708	Nguyễn Hoàng Nam	60QT1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
25	1851040456	Đào Thị Phượng	60CX3	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
26	1854030753	Nguyễn Thành Long	60KT4	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
27	1851061526	Nguyễn Thành Đạt	60TH3	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
28	1851061331	Hà Gia Phong	60TH4	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
29	185P1063504	Trần Thành Kiên	60TH4	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
30	1851090627	Trần Quang Huy	60MT	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
31	1851180550	Nguyễn Mai Linh	60KTH	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
32	1951060993	Ngô Đức Tâm	61TH1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
33	1951064074	Hoàng Thị Hưng Hiền	61TH1	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
34	1951201810	Phạm Quốc Tuấn	61CĐT3	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
35	1951201817	Bùi Quang Vinh	61CĐT3	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP
36	1951234001	Đỗ Văn Sáng	61KTO	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khóa	Giảm 50% HP

4. Danh sách 4

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN GIẢM HỌC PHÍ BẰNG CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG

(Kèm theo Quyết định số 539/QĐ-DHTL ngày 20 tháng 5 năm 2020)

Số TT	Mã sinh viên	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Thời gian hưởng	Mức hưởng miễn, giảm
1	1552010158	Nguyễn Tùng Lâm	57NKN	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn HP bằng CT truyền thông
2	1652023999	Nguyễn Tiến Hoàng	58CNK	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khoá	Miễn HP bằng CT truyền thông
3	1652013974	Phạm Ngọc Thủy	58NKN	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn HP bằng CT truyền thông
4	172104026	Vũ Ngọc Hữu	59LT-C	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn HP bằng CT truyền thông
5	192104031	Nguyễn Minh Ngọc	60LT-CX	Bố/mẹ bị TNLĐ	Toàn khoá	Giảm 50% mức HP chương trình truyền thông
6	192104030	Nguyễn Thái Vĩnh	60LT-CX	Dân tộc vùng đặc biệt KK	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% mức HP chương trình truyền thông
7	152104034	Bùi Văn Long	60LT-CX	Bố/mẹ thương bệnh binh	Toàn khoá	Miễn HP bằng CT truyền thông
8	192104017	Dương Công Hoàng	60LT-CX	Dân tộc vùng đặc biệt KK	Kỳ 2, 19-20	Giảm 70% mức HP chương trình truyền thông
9	1952022431	Lường Thị Duyên	61NK	Dân tộc hộ nghèo	Kỳ 2, 19-21	Giảm 100% mức HP chương trình truyền thông

Handwritten signature

